

UBND TỈNH TUYÊN QUANG
SỞ TƯ PHÁP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /STP-XDKTTHPL&PBGDPL

Tuyên Quang, ngày tháng 3 năm 2021

V/v tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 71/KH-UBND ngày 10/6/2019 của UBND tỉnh triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao xếp hạng Chỉ số B1 trên địa bàn tỉnh

Kính gửi:

- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh; Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh;
- Các cơ quan: Công an tỉnh; Tòa án nhân dân tỉnh; Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh; Cục Thi hành án dân sự tỉnh; Cục Thống kê tỉnh; Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh Tuyên Quang; Cục Thuế tỉnh; Kho bạc Nhà nước tỉnh; Bảo hiểm xã hội tỉnh; Cục Quản lý thị trường tỉnh; Cục Dự trữ nhà nước khu vực Hoàng Liên Sơn; Chi cục Hải quan tỉnh;
- Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

Thực hiện Kế hoạch số 71/KH-UBND ngày 10/6/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao xếp hạng Chỉ số chi phí tuân thủ pháp luật (Chỉ số B1) trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang (*sau đây viết tắt là Kế hoạch số 71/KH-UBND*), Kế hoạch số 06/KH-UBND ngày 13/01/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2021; để thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2021, nâng xếp hạng chỉ số chi phí tuân thủ pháp luật (Chỉ số B1), góp phần nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh tỉnh Tuyên Quang (PCI), Sở Tư pháp trân trọng đề nghị các cơ quan, đơn vị (như kính gửi) chỉ đạo và triển khai thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 71/KH-UBND; thường xuyên tự rà soát, đồng thời phối hợp với các tổ chức đại diện của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh rà soát, cập nhật để nắm bắt, tổng hợp các văn bản quy phạm pháp luật có nội dung chưa rõ, khó hiểu, mâu thuẫn, chồng chéo hoặc thiếu khả thi, thiếu tính minh bạch, khó tuân thủ, bất hợp lý để kịp thời sửa đổi,

bổ sung, bãi bỏ theo thẩm quyền hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ theo quy định.

2. Nâng cao chất lượng đề xuất xây dựng, soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật (*đối với các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh, Công an tỉnh*), chất lượng ban hành văn bản quy phạm pháp luật (*đối với HĐND, UBND cấp huyện*), kiểm soát chặt chẽ việc xây dựng, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật quy định điều kiện đầu tư, kinh doanh, thủ tục hành chính.

3. Thường xuyên cập nhật và tuyên truyền, phổ biến rộng rãi đến cán bộ, công chức, viên chức và cộng đồng doanh nghiệp các quy định của pháp luật liên quan đến người dân và doanh nghiệp; công bố kịp thời, đầy đủ, công khai rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng về các điều kiện kinh doanh đã được bãi bỏ, các điều kiện kinh doanh đã được đơn giản hóa, các nội dung sửa đổi, bổ sung, các quy định mới trong các lĩnh vực kinh doanh để làm phát sinh các chi phí không chính thức trong tuân thủ pháp luật.

4. Bố trí nguồn lực để tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện cắt giảm chi phí tuân thủ pháp luật; chú trọng kiện toàn đội ngũ công chức pháp chế chuyên trách (*đối với các Sở đã được giao biên chế công chức pháp chế chuyên trách*), hoặc kiêm nhiệm (*đối với cơ quan chuyên môn không được giao biên chế công chức pháp chế*) đủ về số lượng và chất lượng để tham mưu thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện cắt giảm chi phí tuân thủ pháp luật.

5. Tăng cường tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng, hỗ trợ các doanh nghiệp theo các nội dung nêu tại Kế hoạch số 71/KH-UBND.

6. Kịp thời tiếp nhận và xử lý kiến nghị, phản ánh của doanh nghiệp, thực hiện thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý kỷ luật và khen thưởng trong tổ chức thực thi và tuân thủ pháp luật.

7. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, trọng tâm là thực hiện nghiêm việc công khai thủ tục hành chính; cải tiến quy trình giải quyết thủ tục hành chính theo hướng nhanh, gọn, tiết kiệm chi phí; thực hiện hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông; đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến, tăng tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4.

8. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ 6 tháng (*trước ngày 01 tháng 6*), năm (*trước ngày 01 tháng 12*) hoặc đột xuất đánh giá tình hình thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao xếp hạng Chỉ số chi phí tuân thủ pháp luật theo Kế hoạch số 71/KH-UBND gửi Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Tư pháp theo quy định.

Sở Tư pháp đề nghị các cơ quan, đơn vị (*như kính gửi*) quan tâm, chỉ đạo thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (báo cáo);
- Như trên;
- Giám đốc Sở;
- Các PGĐ Sở;
- Các Phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Website STP (đăng tải);
- Lưu: VT, XDKTTHPL&PBGDPL. (Lan.47b)

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Thược